TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN N** **THÀNH PHỐ C**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 05/2024/QĐST-HNGĐ	*N, ngày 25 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 399/2023/TLST-VHNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Ông **Nguyễn Hồng N** , sinh năm 1975

Địa chỉ: 311F/9 Hoàng Quốc Việt, phường An Bình, quận N, thành phố C.

2. Bà **Đỗ Thị Trang H**, sinh năm 1978

Hộ khẩu thường trú: 311F/9 Hoàng Quốc Việt, phường An Bình, quận N, thành phố C.

Địa chỉ liên hệ: 220 I/6 Hoàng Quốc Việt, phường An Bình, quận N, thành phố C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hồng N và bà Đỗ Thị Trang H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là cháu Nguyễn N T (nam), sinh ngày 28/10/2002 (đã trưởng thành); Và cháu Nguyễn Lan U (nữ), sinh ngày 16/08/2007 sẽ do ông Nguyễn Hồng N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không yêu cầu bà Đỗ Thị Trang H cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà Đỗ Thị Trang H không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của cháu Nguyễn Lan U, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông N và bà H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí hôn nhân: Mỗi bên chịu 150.000 đồng. Bà Trang H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0000368 ngày 26/10/2023. Bà H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí và được khấu trừ vào lệ phí hôn nhân đã nộp, coi như ông bà đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi gửi:
-TAND TP.C;
-VKSND q.N;.
- UBND phường ĐKKH;
-Chi cục THA q.N;
-Các đương sự;
-Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thùy Linh